TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 577/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 547/2023/HNGĐ-ST ngày 09/11/2023, giữa:

** **Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Bích Th**, sinh năm 1978*

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội.

**** Bị đơn: Anh Trương Văn L**, sinh năm 1978*

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trịnh Thị Bích Th và anh Trương Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Th và anh L có 03 con chung là cháu Trương Thị Thảo L1 - sinh ngày 21/02/2008, cháu Trương Đức M - sinh ngày 22/4/2010 và cháu Trương Ngọc H - sinh ngày 23/03/2017. Giao cháu L1, cháu M, cháu H cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; anh L cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.000.000 (hai triệu)đồng/tháng/01 con chung kể từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi cháu L1, cháu M, cháu H đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung**: anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Trịnh Thị Bích Th tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung - được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Th đã nộp tại biên lai số 0006775 ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Chị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải